



Người Xưa Giấu Mặt

Truyện ngắn ĐIỆP MỸ LINH

Trước khi từ giã nhau, Ngân nói với Chi:

- Về bên đó gặp bồ sau. Nhớ đừng nói lại với ai về việc “cha cà chớn”, có vợ đẹp, con ngoan mà còn đi “tù ti tú tít”, nha.

Chi cười, “Okay”. Quay lại, Chi chưa kịp hỏi hai cháu nội – Paul và Diana – xem hai cháu đã chọn được món quà nào ưng ý chưa thì Luân, con trai của Chi, học trường bà Sơ từ nhỏ, hỏi:

- Măng! Đi “tù ti tú tít” là đi đâu?

Paul và Diana đến bên Chi vừa khi Chi đáp lời Luân:

- Là đi “có bồ có bịch” đó mà!

Paul và Diana chỉ nghe được “lôm bôm” tiếng Việt chứ không hiểu. Paul hỏi Chi bằng tiếng Anh:

- “Ba Noi”! Đi “co bo co bit” là đi đâu?

Chi đáp bằng tiếng Anh:

- Con còn con nít, đừng hỏi.

Paul nắm tay Diana, kéo đi:

- Đi, Diana! “Ba Noi” không nói thì anh em mình đi “co bo co bit”...

Paul chưa dứt câu, cả Chi và Luân cùng phát âm một lúc “No!”. Hai đứa bé đều tròn mắt, hết nhìn “Ba Noi” lại nhìn Daddy. Chi dịu dàng:

- Người lớn mới được “có bồ có bịch”, hiểu chưa?

Paul kéo tay Luân:

- Đi, Daddy! Daddy đi với chúng con thì chúng ta có thể “co bo co bit”.

Luân cười lớn:

- Your Mommy không cho Daddy có bồ có bịch đâu!

Hai đứa bé đưa tay lên Trời, lắc đầu:

- Chịu thua tiếng Việt!

Thấy mấy người Việt đối thoại nửa Tây nửa Ta, khách qua đường hơi chậm bước, cùng với mấy người bán hàng đều cười. Ngại nhiều người để ý, Chi nói nhỏ với Luân:

- Mình đi chỗ khác, con.

Vừa đi được một khoảng ngắn, Chi chợt nghe tiếng Guitar văng vẳng một tình khúc mà Chi rất thích. Dừng bước, nhíu mày, lắng nghe, Chi nhận ra tiếng Acoustic Guitar không phải từ radio. Chỉ vài giây sau, tiếng hát vang lên nho nhỏ, khàn khàn:

*“Some say love it is a river
that drowns the tender reed.
Some say love it is a razor
that leaves your soul to bleed...” (1)*

Chi dừng bước. Theo tiếng hát, Chi cảm thấy nặng lòng vì niềm thương nhớ người xưa cuộn cuộn trở về. Chi bước chậm chậm về hướng phát ra tiếng hát. Vừa lúc đó vợ của Luân xuất hiện, phát ngôn bằng tiếng Anh:

- Măng đi đâu vậy? Con xong chuyện rồi. Măng đi ăn trưa với chúng con.

- Măng chưa đói. Hai con với các cháu đi ăn đi; ăn xong trở lại đây đón Măng.

- Con sẽ điện thoại cho Măng khi chúng con ăn xong. Okay?

Chi chưa kịp đáp, chợt nghe tiếng Paul:

- “Ba Noi”! “Ba Noi” đi “co bo co bit” phải không?

Chi lắc đầu, cười, khoát tay ra hiệu cho con cháu lên chiếc xe thuê.

Chỉ qua khỏi vài gian hàng, Chi thấy vài người ngoại quốc đang đứng quanh một người đàn ông. Tiếng hát và tiếng đàn phát xuất từ nơi này:

*“...Some say love it is a hunger,
an endless aching need.
I say love it is a flower,
and you it's only seed...” (2)*

Khi còn cách nhóm người ngoại quốc vài bước, Chi thấy một người Á-Đông, tóc thưa và bạc phơ, ngồi trên chiếc ghế xếp. Ông mặc áo thun, quần ngắn. Cảnh Ông là chiếc nạn gỗ. Đến gần, Chi thấy đôi chân và gương

mặt của Ông đầy sẹo. Vết sẹo nơi môi của Ông giải thích cho Chi vì sao có vài chữ Ông phát âm hơi “lệch”. Trước mặt Ông là một ghế nhựa; trên ghế để chiếc mũ cũ, xấp vé số và một tấm bìa dày, ghi: “*Xin vui lòng tự chọn vé số và cho tiền vào chiếc mũ này. Please select the ticket(s) of your choice and put the payment into this hat*”. Ông ôm chiếc Guitar cũ, say sưa theo tiếng hát xót xa của chính Ông:

“... *And the night has been too lonely.
And the road has been too long.
And you think that
love is only for the lucky and the strong...*” (3)

Theo tiếng hát của ông bán vé số, Chi tưởng như nàng có thể thấy lại được hình ảnh Tuấn – “người xưa” của Chi – và Chi bước chậm chậm trên bờ cát mịn trong những chiều Hè lộng gió bên bờ biển xưa. Những lúc đi bên nhau, “hai đứa” thường im lặng. Thỉnh thoảng “hai đứa” nhìn nhau, cười. Khi nào mỗi chân, “hai đứa” ngồi bên gốc dừa và Tuấn thường “ngân nga”:

“*Some say love, it is a river,
that drowns, the tender reed.
Some say love, it is a razor,
that leaves, your soul to bleed...*”

Chi nũng nịu:

- Sao anh cứ hát bài này hoài, nghe buồn quá!

Tuấn chỉ thở dài. Không thể nào Chi hiểu được tiếng thở dài của Tuấn. Đã nhiều lần, tại nhà Chi, Tuấn gặp những “cây đại thụ” đang cố chinh phục tình cảm của Chi. Thời gian mới quen Chi tại nhà người Chú, Tuấn đã được Tuyết – con của người Chú – cho biết rằng gia đình Chi rất khó và Chi là một cô gái rất khó chinh phục. Tuyết lại bảo, những “cây đại thụ” đang cố chinh phục Chi đều theo học đại học tại Saigon. Tuấn tự nhủ chàng phải cố chinh phục Chi trong mùa Hè này; nếu không, hết Hè, Chi sẽ trở vào Saigon học, Tuấn không an tâm.

Dù đã mấy mươi năm qua, Chi cũng vẫn chưa quên được buổi chiều thứ Bảy, lúc gia đình sửa soạn cúng Ông Ngoại của Chi thì Khánh đến thăm. Khánh và Chi cùng ngồi vào xa-lông trong khi Bà Ngoại, Ba Má và anh em của Chi đều phụ với bà giúp việc chưng dọn hoa quả và thức ăn lên bàn để cúng ông Ngoại. Chi nhận thấy Khánh tỏ ra rất lúng túng, không ngờ chàng đến không đúng lúc. Khánh và Chi vừa thăm hỏi được vài câu thì một chàng mặc quân phục trắng xuất hiện. Chi giới thiệu:

- Thưa anh Khánh, đây là anh Tuấn, sinh viên sĩ quan Hải-Quân.

Xoay sang Tuấn, Chi tiếp:

- Thưa anh Tuấn, đây là anh Khánh, sinh viên Y Khoa.

Vừa bắt tay Tuấn, Khánh vừa tỏ thái độ thân thiện:

- Hay quá! Anh cả của tôi cũng là Hải-Quân. Tôi vào Saigon học, ở nhờ nhà anh ấy đó.

Tuấn cười:

- Anh của anh tòng sự tại đâu ạ?
- Tại Bộ Tư Lệnh.

Tuấn cảm thấy không an tâm, vì nghĩ rằng “gốc” của Khánh rất “bự”! Tuấn để mũ “kết” lên bàn, xin lỗi Khánh để ra nhà sau chào Bà Ngoại, Ba Má và anh em của Chi.

Thấy anh em của Chi phụ bưng thức ăn lên bàn để cúng, Tuấn cũng vui vẻ bưng thức ăn, phụ với mọi người. Đợi Bà Ngoại, Ba Má và anh em của Chi và Chi thấp nhang, khẩn vái xong, Tuấn nói:

- Thưa Ngoại, thưa hai Bác, cho phép con thấp nhang cúng Ông Ngoại với.

Khánh và Chi đều bất ngờ, nhìn nhau và Chi cảm thấy tội nghiệp Khánh vô cùng; vì Khánh không thể che giấu được sự lúng túng của chàng!

Nhận ba cây nhang từ tay Má của Chi, Tuấn đứng nghiêm, lâm râm khẩn nguyện. Sau khi gia đình cúng xong, Khánh nghĩ rằng – và hy vọng rằng – thế nào Ba Má của Chi cũng sẽ mời Tuấn và chàng dùng cơm. Nhưng, vừa khi đó, Tuấn nói một cách rất chân thành:

- Thưa Ngoại, thưa hai Bác, tháng này con chưa lãnh lương; Ngoại với hai Bác cho con ăn cơm với.

Khánh không thể ngồi nán lại được giây phút nào nữa!

Trong số sinh viên và học sinh tham dự buổi văn nghệ “bỏ túi” tại nhà Tuyết, nhiều nam sinh viên và học sinh hỏi Tuấn về thể lệ và điều kiện để được thi vào Hải-Quân. Đến phần văn nghệ, mọi người đều “xung phong” ca hát. Tuấn vẫn ngồi lặng yên, cho nên, Chi không biết Tuấn có khả năng văn nghệ hay không. Bất ngờ một anh nói vào micro:

- Từ nãy giờ học trò tui mình “hét” đủ rồi. Bây giờ mời “ông nhà binh”. Các bạn đồng ý không?

Mọi người vỗ tay. Tuấn từ từ đến bên Piano, mở nắp đàn rồi xoay lại nói với mọi người:

- Thưa các bạn, tôi xin trình bày tình khúc La Fontaine Des Amours của John Williams để tặng các bạn và riêng tặng một người đã cho tôi điểm phúc được chia xẻ những giờ phút đắm đắm trong bữa cơm giỗ ông Ngoại.

Chi ngạc nhiên, nhìn Tuyết. Tuyết giả vờ:

- Ảnh ăn giỗ ở đâu tao đâu biết.

Vừa nghe Tuấn dạo phân đoạn đầu, Chi nhận ra Tuấn có ngón đàn Piano rất tuyệt. Tuấn bắt vào:

Près de la fontaine

La fontaine des amours

Si ton cœur est en peine

Tu vas te pencher un jour...

Chi ngỡ ngàng, nhận ra giọng ca của Tuấn rất thiết tha, rất ngọt ngào. Tuấn vẫn say sưa theo tiếng hát, vờ như chẳng để ý đến Chi:

... Je l'aime et elle m'aime aussi

Et dans l'eau qui chante

Tu vois danser un beau jour...

Une image charmante ...

Vừa hồi tưởng đến đây, Chi nhận ra ông bán vé số chuyển sang tình khúc Việt Nam:

“Chiều nay một mình đi trên đường cũ.

Nhìn mây lặng lẽ trôi theo làn gió.

Tôi nhớ chiều nào đã xa xôi,

hai đứa mình thường bước song đôi

khi nắng giăng tơ vàng khắp lối...”(4)

Chi tự hỏi, làm thế nào một ông bán vé số lại có ngón đàn Tây Ban Cầm “nhuyễn” và lại chọn những tình khúc tuyệt vời đến như vậy? Bất ngờ điện thoại cầm tay của Chi “rung”. Chi “Allo”. Giọng Luân:

- Chúng con ăn rồi. Măng đang ở đâu?
- Sao ăn nhanh vậy? Măng đang đứng nơi gốc cây bàng, cách chỗ hồi nãy khoảng ba bốn gian hàng.
- Dạ, hai đứa nhỏ đòi ăn McDonald’s cho nên chúng con mua đem theo. Con thấy cây bàng rồi. Chúng con tới ngay. Có cô Ngân tìm Măng nữa đó.

Chi “Okay”, cúp điện thoại. Vừa bước về hướng ông bán vé số Chi vừa mở ví, có ý lấy tiền cho vào mũ của ông bán vé số; vừa khi đó, chiếc xe thuê dừng lại. Ngân vội vàng mở cửa xe, reo vui:

- Chi! Bỏ biết tui mới gặp ai không?

Chi lắc đầu. Ngân tiếp:

- Tui gặp Tuyết, hồi đó cùng học ở Văn Khoa với bồ đó.
- Rồi sao? Có tin gì về Tuấn không?
- Có. Tuyết nói Tuấn bây giờ cơ cực lắm!
- Bồ biết, mấy mươi năm qua tôi liên lạc với hầu như tất cả các Hội Hải-Quân ở ngoại quốc để hỏi về Tuấn mà không ai biết cả!
- Làm sao người ta biết được mà nhờ! Tuấn “của bồ” vẫn còn ở Việt Nam!
- Tại sao Tuấn không xin đi diện H.O.?
- Tôi quên hỏi Tuyết chuyện đó. Có thể số năm Tuấn bị ở tù không đúng tiêu chuẩn của Mỹ. Ai biết được. Nè, địa chỉ của “chàng”, tìm gặp “chàng” mà hỏi. Tui đi nhen. Về bến gặp.
- Tại sao bồ không rủ Tuyết đến gặp tôi?
- Tuyết phải trở về kinh tế mới ngay; vì đó là chuyến xe chót.
- Cảm ơn bồ nhiều lắm!

Cầm mảnh giấy do Ngân trao, Chi run tay, mở cửa xe không được. Chú tài xế vói tay mở cửa giùm. Chi ngồi vào ghế bên phải của chú tài xế, lòng rộn ràng, quên bằng tiếng hát và hình ảnh đáng thương của ông bán vé số.

Xe chạy được một khoảng ngắn, Chi nhận ra mấy tờ bạc còn trong tay, vội thốt lên: “Oh, no!” Luân hỏi:

- Măng bị gì vậy?
- Măng quên cho tiền ông bán vé số.

Từ ngày Bỏ qua đời, lúc nào Luân cũng chăm lo cho Mẹ và cố gắng làm vui lòng Mẹ. Luân bảo tài xế quay lại gốc cây bàng. Xe quay trở lại. Gốc cây bàng còn đó nhưng ông bán vé số thì không!

* *
*

Trên đường lần mò trở về “nhà!”, trong con hẻm nhỏ, Tuấn lờ mờ thấy chiếc áo rằn ri cũ – loại quân phục Nhảy Dù của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa (VNCH) – ai phơi trên sợi giây dứa, bên cạnh ngôi nhà tôn. Thấy chiếc áo rằn ri, tự dưng Tuấn liên tưởng đến hình ảnh bi hùng năm nào trên bờ biển Nha-Trang khi Dương Văn Hàm Qui-Nhơn, HQ504, úi bãi ngay trước Trung Tâm Huấn Luyện Hải-Quân Nha-Trang. Cửa đổ bộ vừa hạ xuống, từng đoàn quân Mũ Đỏ, bước ra trong tiếng reo hò vang dội của đồng bào chạy loạn từ miền Trung vào; vì những người này – cũng như Tuấn và tất cả sinh viên sĩ quan Hải-Quân – đều nghĩ rằng “đổ” quân Dù xuống Nha-Trang là chính quyền V.N.C.H. muốn giữ Nha-Trang. (5) Tuấn mừng thầm.

Niềm vui của Tuấn vừa nhen nhúm thì, tất cả sinh viên sĩ quan được lệnh tập hợp tại sân cò. Liên Đoàn Trưởng Liên Đoàn sinh viên sĩ quan điều động tất cả sinh viên chạy bộ xuống Cầu-Đá để được Hải Văn Hàm Hậu Giang, HQ406, di tản vào Saigon. Về đến Saigon, phân đội của Tuấn được lệnh cùng với đơn vị Thủy Quân Lục Chiến án ngữ tại Thảo Cầm Viên, bên này cầu Thị Nghè để chặn bước tiến của địch quân – nếu địch quân phá vỡ vòng đai tại Hàng Xanh do Thủy Quân Lục Chiến án ngữ.

Sáng 30 tháng Tư, địch quân – có xe tăng yểm trợ – phá vỡ vòng đai Hàng Xanh! Thủy Quân Lục Chiến tại Hàng Xanh, một số hết đạn, tự tử tập thể; một số bị đẩy dạt về Thảo Cầm Viên, được đơn vị sinh viên sĩ quan Hải-Quân và Thủy Quân Lục Chiến án ngữ nơi đây tiếp sức. Tất cả đều chống trả mãnh liệt. Nhưng, nhiều quân nhân... hết đạn!

Trong khi các đơn vị Thủy Quân Lục Chiến và sinh viên sĩ quan Hải-Quân án ngữ tại Thảo Cầm Viên chiến đấu trong điều kiện cạn kiệt đạn dược thì xe tăng Việt cộng lừng lững tiến qua cầu Thị Nghè. Quá tuyệt vọng, vài nhóm Thủy Quân Lục Chiến choàng vai nhau, tự tử tập thể! Tiếng lựu đạn của Thủy Quân Lục Chiến tự tử tập thể khiến Việt cộng nghĩ rằng quân V.N.C.H. đang kháng cự. Xe tăng hạ nòng súng, bắn trực xạ... Sau khi đoàn thiết giáp và quân cộng sản Việt Nam đi xa, đồng bào túa ra đường. Kẻ quàng khăn đỏ “hồ hởi” reo hò. Người dân thẳm lặng nhặt xác quân nhân tử trận để vào nơi cao ráo. Quân nhân bị thương được giúp đỡ tạm. Trong khi khiêng quân nhân bị thương, vài người thẳm thì: “*Xem chỗ nào kín đáo một tý để giấu mấy ông bị thương; nếu không, tụi Việt cộng thấy được là tụi nó ‘thịt’ mấy ông liền chứ tụi nó không tha đâu!*” Nhìn quanh, thấy bên kia đường là cư xá sĩ quan Hải-Quân, nhiều người đề nghị nên đưa quân nhân bị thương sang đó để được giúp đỡ và che chở.

Từ cư xá sĩ quan Hải-Quân, Khánh đang lo âu, theo dõi tin tức đài BBC. Từ khung cửa sổ lầu hai nhìn sang Thảo Cầm Viên, chị dâu của Khánh bảo:

- Chú Khánh ơi! Hình như người ta khiêng người chết hay người bị thương vào cư xá kia.

Khánh đến bên cửa sổ, nhìn. Sau khi nhận biết tình hình, Khánh tự bảo mình phải xuống tầng dưới xem có ai cần giúp đỡ hay không. Khánh cũng khuyên chị dâu và các cháu chuẩn bị sẵn sàng, đến tối mà vẫn không thấy anh của Khánh về thì Khánh sẽ tìm cách đưa gia đình di tản. Khánh đã nhờ người mượn ghe rồi.

Xuống tầng dưới, thấy nhiều quân nhân bị thương được đặt nơi hành lang, Khánh chạy ngược lên, lấy tú thuốc nhỏ đựng các thứ thuốc cấp cứu, đem xuống. Trong khi cùng vài người băng bó cho thương binh, Khánh thấy người mặc quân phục Hải-Quân mang băng tên Tuấn. Khánh hỏi thăm và Tuấn cũng nhận ra Khánh. Với trình độ hiểu biết của một sinh viên Y Khoa, Khánh cho Tuấn biết tình trạng của Tuấn không nguy hiểm đến tính mạng. Tuy nhiên, vì nhiều vết thương ở mặt và bắp chân, Khánh ngại rằng gương mặt của Tuấn sẽ biến dạng và bắp thịt chân có thể tạo ảnh hưởng khó khăn cho Tuấn khi đi chuyển. Tuấn chỉ biết im lặng, thờ dài!

Khuya 30-04-75, trước khi cùng gia đình kín đáo rời cư xá, lên ghe di tản, Khánh vào những căn nhà mà chủ nhà đã di tản, tìm những hộp thuốc cấp cứu rồi đem xuống tặng cho các thương binh. Trước khi từ giã thương

binh, Khánh bắt tay Tuấn. Tuấn nắm tay Khánh thật lâu:

- Anh Khánh! Tôi có một yêu cầu nhỏ, mong anh giúp tôi.
- Anh cứ nói. Tôi sẽ hết lòng giúp anh trong khả năng của tôi
- Nếu anh gặp Chi, xin anh đừng cho Chi biết rằng anh đã gặp tôi trong tình huống này!
- Vâng. Tôi hiểu. Nhưng, thưa anh, cho đến giờ phút này tôi cũng chưa biết tình trạng của Chi, gia đình của Chi cũng như gia đình tôi ngoài đó như thế nào!
- Tôi bị cầm trại từ khi quân mình rút khỏi cao nguyên, vì thế, tôi cũng chẳng biết gì!

Khánh im lặng. Lưỡng lự một chốc, Khánh thở dài, quay gót...

*

* *

Cảm thấy áy náy trong lòng, Tuấn cầm tay Lụa, tha thiết nói với Lụa mà cũng như tự dặn lòng hãy cố quên bóng dáng xưa:

- Lúc nào anh cũng biết ơn và thương yêu em. Nếu không có tình thương yêu của em, anh nghĩ không thể nào anh có thể vượt qua được nghịch cảnh.
- Thôi đi! “Dợ” chồng bao nhiêu năm rồi mà anh cứ nói cái giọng đó “woài”, nghe “ghét” “wá” hà!

Cả hai cùng cười. Lụa tiếp:

- Anh coi “diết” thơ ra “nước ngoài”, tìm mấy ông Hải-Quân xin giúp đỡ để có tiền mổ cườm mắt; anh để lâu “wá” coi chừng bị mù đó.
- Anh thuộc vào lứa con muộn màng của đại gia đình Hải-Quân, cho nên, chẳng quen biết ai. Những thằng cùng khóa đã số kẹt lại; những thằng đã vượt biên thì anh không biết địa chỉ. Nhưng, em à! Anh còn đi khập khễnh, còn thấy lờ mờ, còn bán vé số kiếm lời phụ với em nuôi con thì anh còn may mắn hơn nhiều thương binh bị tàn phế nặng nề. Anh nghĩ như vậy để tự cảm thấy mình còn “may mắn!”
- Bờ “dậy”, sinh hai thằng con có khác anh chút nào đâu!
- Khác chứ.
- Khác gì, nói coi.
- Anh thích âm nhạc; hai đứa nó không thích.
- Thời buổi này bươn chải đầu ngược đầu xuôi còn không đủ sống mà anh đòi dạy tụi nó đờn ca, ích lợi gì?
- Ích lợi chứ sao không?
- Ích lợi gì?
- Nhờ anh đàn hát mà em thương anh. Em đem hạnh phúc đến cho anh và em cho anh hai thằng con “ngon lành”.
- Còn anh cho em hai đứa con cao, to, đẹp trai giống anh.
- Mặt anh như vậy mà đẹp trai nổi gì nữa, em!
- “Xời”, mặt anh mà “hông” như “dậy”, anh đâu thèm lấy em!
- Nói bậy rồi! Anh lấy em vì anh thương em mà em cũng thương anh nữa, phải không?

Lụa cảm thấy bông bột yêu chồng, giọng nũng nịu:

- Ai nói “dối” anh “tui” thương anh “dậy”?
- Em chứ ai. Đừng làm bộ quên, “cô nương”! Thôi, anh vô nghĩ một chút.

Trong khi Tuấn đi vào sau tấm màn, ngả lưng lên manh chiếu, Lụa cảm thấy lòng bồi hồi nhớ lại thời mới lớn, ra chợ phụ Mẹ bán cháo lòng để nuôi em trai đi học; vì Ba đã tử trận. Khi đi ngang ông bán vé số – nhiều người đồn Ông là sĩ quan “Ngụy” – nghe giọng hát nghẹn ngào của Ông, Lụa cảm thấy “buồn muốn chết”! Thỉnh thoảng, nếu cháo bán không hết, Mẹ của Lụa dừng lại, múc cho Ông một tô. Mấy lần đầu, ăn xong, Ông đưa tập vé số, bảo Mẹ con của Lụa lấy vé số “trừ” tiền tô cháo. Mẹ từ chối. Ông ấy bảo nếu Mẹ không lấy vé số thì Ông sẽ không dám ăn cháo nữa. Từ đó, Mẹ đành lấy một vé số mỗi khi múc cháo cho Ông. Và cũng từ đó Ông mới cho biết Ông tên Tuấn.

Đôi khi nghe Tuấn hát tiếng gì chứ không phải tiếng Việt, Lụa hỏi. Tuấn bảo tiếng Anh, nếu lời ca bằng tiếng Anh; nếu lời ca bằng tiếng Pháp, Tuấn đáp đó là nhạc Pháp. Nghe như vậy, Mẹ hỏi dò về hoàn cảnh gia đình của Tuấn. Tuấn bảo chỉ còn ông chú bị tù, nhà cửa, tài sản của Chú bị “cách mạng” tịch thu và gia đình bị đuổi đi kinh tế mới. Hiện tại, ban ngày Tuấn bán vé số, tối ngủ ở ga xe lửa. Mẹ mời Tuấn về ở chung trong căn nhà “ọp ẹp”, mỗi tối dạy cho Lụa và đứa con trai học. Từ đó, tình cảm nảy sinh trong lòng Tuấn và trong lòng Lụa...

Đang suy nghĩ miên mang, Lụa chợt thấy chiếc xe xích lô dừng gần cửa. Một thiếu phụ trông rất quý phái, khuôn mặt phúc hậu, bước xuống, quay lui, dặn bác xích-lô chờ. Thiếu phụ đi về hướng Lụa. Đến cửa, thiếu phụ nhìn Lụa, mỉm cười, gật đầu chào. Lụa chào lại. Thiếu phụ hỏi:

- Thưa, có phải đây là nhà của ông Tuấn không ạ?

Đã được Tuấn dặn trước, Lụa đáp:

- Tuấn nào, tui “hông” biết.

Thiếu phụ mở ví, nhìn lại địa chỉ trên mảnh giấy mà Ngân đã đưa lúc xế trưa rồi hỏi:

- Dạ, có phải địa chỉ nhà này là 701/15/34/96 hay không, thưa bà?

Nhận ra giọng “Huế lai” của Chi, Tuấn ngồi giậy, lắng nghe, lòng nát tan! Trong những mảnh vụn của trái tim tan vỡ, Tuấn nhận ra có nhiều mảnh sậm màu vì hẳn rõ niềm ăn năn Tuấn dành cho Lụa – người vợ mộc mạc đã hết lòng thương yêu chàng! Lụa đáp:

- Phải. Nhưng “hông” có ai tên Tuấn ở đây hết.

Nghĩ có thể, vì hoàn cảnh, Tuấn phải đổi tên, Chi hỏi:

Nếu không có người tên Tuấn, bà làm ơn cho tôi gặp người đàn ông ngụ tại địa chỉ này, được không ạ?

-Ảnh đi làm chưa “địa”.

-Bà vui lòng cho biết bao giờ ông về để tôi trở lại?

- Trời Đất! Tui nói ở đây “hông” có ai tên Tuấn mà bà “hông” tin tui sao?

- Dạ, không phải tôi không tin bà; nhưng tôi xin được gặp người đàn ông ngụ tại địa chỉ này, may ra ông ấy biết tin ông Tuấn.

Vì đã được Tuấn căn dặn và cũng vì ngại sẽ khó đối đáp với thiếu phụ này, Lụa có vẻ gay gắt:

- Ông chồng tui lo làm ăn đầu tắt mặt tối, “hông” quen biết ai đâu, bà đừng mất công. Xin lỗi, tui phải đi nấu cơm chiều để ảnh “địa” ảnh ăn.

Nói xong, Lụa đóng cửa lại trước ánh mắt thất vọng của Chi.

Bác xích-lô đạp chậm chậm dọc bờ biển. Mặt trời khuất dần trên đỉnh núi xa. Khi xích-lô chạy ngang Trung Tâm Huấn Luyện Hải-Quân, Chi cúi mặt, thở dài, lòng chiu nặng nhớ thương! Xích-lô đến gần cuối đường Trần Phú, Chi ra dấu cho bác xích-lô dừng lại. Chi trả tiền rồi chậm chậm đi xuống bờ cát. Gần đến mé nước, Chi cúi xuống xách đôi dầy rồi đếm từng bước dọc bờ biển xưa. Biển lặng. Quanh nàng, ngoài tiếng sóng òa vỡ lao xao, không còn một âm thanh nào khác. Trong bóng chiều cô tịch, Chi tưởng như thấy được hình bóng Tuấn và nàng đang chờ vờn trong những tia nắng hắt hiu cuối trời; rồi tiếng hát nồng nàn của Tuấn quện với tiếng rì rào của sóng:

*“Tôi đi giữa hoàng hôn,
khi ánh chiều buông,
khi nắng còn vương...
như thăm mơ ước, ước mơ dạt dào,
như thăm hẹn nhau mùa sau...
Tôi vẫn đi, lòng thương nhớ...” (6)*

Chữ “nhớ” cuối bài được Tuấn hát cao hẳn một bát trình và ngân dài như bắt tận...

Xa thật xa, cuối tầm mắt không còn thơ dại của Bà, bà Chi thấy hình ảnh của Tuấn và Chi nhạt dần, nhạt dần trong khi bóng hoàng hôn len lén trở về, phủ kín khung trời thân yêu!

ĐIỆP MỸ LINH

<https://www.diepmylinh.com/>

- 1, 2 và 3 - The Rose của Bette Midler
- 4 - Người Đi Chưa Về của Hoàng Trọng
- 5 - Hải-Quân V.N.C.H. Ra Khơi của Điệp Mỹ Linh
- 6 -Tôi Đi Giữa Hoàng Hôn của Văn Phụng